

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 50/2021/HNGĐ-ST
Ngày 06-8-2021
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thu Lan;

Bà Đặng Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Gia Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 81/2021/TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 5 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 550/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 622/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Đỗ Thanh L; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* Anh Phạm Văn L; nơi cư trú: Thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 4 năm 2021, bản tự khai, biên bản lấy lời khai của nguyên đơn chị Đỗ Thanh L trình bày:

Chị Đỗ Thanh L và anh Phạm Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 12 tháng 3 năm 2020. Sau khi kết hôn anh chị chung sống tại gia đình anh L ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau về tính cách, cuộc sống chung không có sự quan tâm, chia sẻ, yêu thương nhau dẫn đến vợ chồng nhiều lần xảy ra cãi nhau, xô xát, tình cảm rạn nứt, cuộc sống chung không có hạnh phúc. Do mâu thuẫn nên tháng 01 năm 2021 chị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở thôn Đ, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng ở, sau đó anh L và gia đình đã đến khuyên bảo nên chị đã quay về chung sống cùng anh L nhưng anh L vẫn không thay đổi nên chị đã bỏ hẳn về nhà bố mẹ đẻ ở từ tháng 5 năm 2021. Nay chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, quan hệ vợ chồng không có khả năng hàn gắn nên chị xin ly hôn anh Phạm Văn L.

Về con chung: Chị L khai anh chị có 01 con chung là Phạm Đức L, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2020. Ly hôn chị L đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị L khai chị và anh L không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Phạm Văn L đã được tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh không đến tòa án để giải quyết việc chị L xin ly hôn anh nên không có lời khai của anh L.

Gia đình anh L và chị L đều xác nhận hiện nay anh L vẫn đang sinh sống tại nhà ở thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình anh chị chung sống đã phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, dẫn đến việc vợ chồng hay xảy ra xô xát, chị L nhiều lần bỏ về nhà bố mẹ đẻ sống, từ tháng 5 năm 2021 chị L đã về sống hẳn ở nhà bố mẹ đẻ. Vợ chồng ly thân không còn quan tâm đến nhau.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn chị Đỗ Thanh L đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Phạm Văn L không đến tham gia tố tụng tại tòa án là chưa chấp hành quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử cho chị Đỗ Thanh L được ly hôn anh Phạm Văn L. Về con chung: Giao con Phạm Đức L, sinh

ngày 22 tháng 7 năm 2020 cho chị Đỗ Thanh L trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Phạm Văn L. Về tài sản chung: Chị L khai chị và anh L không có, không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Đỗ Thanh L có đơn khởi kiện đề nghị xin ly hôn với anh Phạm Văn L. Anh L có nơi cư trú tại thôn C, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Đỗ Thanh L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn anh Phạm Văn L vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Đỗ Thanh L và anh Phạm Văn L.

- Về quan hệ hôn nhân:

[3] Chị Đỗ Thanh L và anh Phạm Văn L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng vào ngày 12 tháng 3 năm 2020. Theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

[4] Xét thấy, trong thời gian chung sống giữa anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, lối sống dẫn đến xô xát, cãi nhau. Từ tháng 5 năm 2021 đến nay, chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở và sống ly thân với anh L, trong suốt thời gian chị L bỏ đi, giữa anh chị không liên lạc với nhau và không còn quan tâm tới nhau. Như vậy, xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, việc chị L xin ly hôn anh L là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình nên được chấp nhận.

[5] Về con chung: Chị L khai anh chị có 01 con chung là Phạm Đức L, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2020. Ly hôn chị L đề nghị được nuôi con và không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu Lương còn nhỏ, mới được 1 tuổi nên cần có sự chăm sóc của mẹ, chị L có nơi ở, có việc làm và thu nhập ổn định khoảng 7.000.000đồng/tháng. Ngoài ra chị còn được bố mẹ đẻ hỗ trợ cả về

vật chất và tinh thần để chăm sóc con cái. Về phía anh L, quá trình giải quyết tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ nhưng anh L không đến tòa án nên không có ý kiến của anh L về vấn đề con chung. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và sự ổn định cho cuộc sống của con, cần giao con Phạm Đức L cho chị L nuôi dưỡng cho đến khi con thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật là phù hợp điều kiện thực tế và phù hợp quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Phạm Văn L.

[6] Về tài sản chung: Chị L khai anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Chị Đỗ Thanh L là nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Chị Đỗ Thanh L và anh Phạm Văn L được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thanh L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thanh L được ly hôn anh Phạm Văn L.

2. Về con chung: Giao con Phạm Đức L, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2020 cho chị Đỗ Thanh L nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh Phạm Văn L.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị L khai anh chị không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thanh L phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đỗ Thanh L đã

nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0011750 ngày 29 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Như vậy, chị Đỗ Thanh L đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo bản án: Chị Đỗ Thanh L và anh Phạm Văn L (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

6. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã Q, huyện A;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Vân

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA